

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày 12-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thêm.

2. Ông Lê Quang Thế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Bà Lê Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 12-11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 11-10-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/QĐXXST-HS ngày 30-10-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Như K, sinh năm 1990;

Chỗ ở: Thôn B, xã D, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Văn Ấ và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 07-4-2017 bị công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác và Hủy hoại tài sản. Tổng mức phạt là 6.500.000 đồng, đến nay chưa chấp hành; Bị bắt tạm giữ ngày 28-6-2018 và tạm giam từ ngày 29-6-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

Những người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị Minh T, sinh năm 1997;

Trú tại: Thôn Y, xã V, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

2. Cháu Đỗ Quang U, sinh năm 2003;

Người giám hộ cho cháu U: Anh Đỗ Quang C, sinh năm 1976 (bố đẻ cháu U).

Đều trú tại: Thôn Ô, xã K, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (đều vắng mặt).

3. Chị Lê Huyền R, sinh năm 1995;
Trú tại: Thôn C, xã Ê, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).
4. Anh Đỗ Quang C, sinh năm 1976;
5. Chị Lê Thị I, sinh năm 1982;
Anh Chung, chị I đều trú tại địa chỉ: Thôn Ô, xã K, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (đều vắng mặt).
6. Anh Trần Văn A (tức X), sinh năm 1997;
Trú tại: Thôn 2, xã Y, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).
7. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1985;
Trú tại: Thôn Q, thị trấn M, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ ngày 28/6/2018, tại khu vực trước cửa phòng số 301 thuộc nhà nghỉ H của gia đình anh Đỗ Quang C sinh năm 1976 ở thôn Ô, xã K, huyện Khoái Châu; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu phối hợp với Công an xã K phát hiện bắt quả tang Nguyễn Như K, sinh năm 1990 ở thôn B, xã D, huyện Khoái Châu đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang, Nguyễn Như K đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất kết tinh màu trắng từ lòng bàn tay phải và khai nhận đó là ma túy đá để nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong gói ma túy trên theo quy định. Đồng thời còn thu giữ: 03 ống nhựa đều có đường kính 0,6 cm, trong đó 01 ống nhựa màu vàng dài 25,5 cm, 01 ống nhựa màu xanh lá cây dài 11,5 cm, 01 ống nhựa màu xanh đậm dài 7,5 cm; 01 nắp chai nhựa màu xanh đường kính 3cm; 01 ống hình trụ tròn rỗng giữa bằng T tinh đường kính 0,6 cm, dài 10 cm; 01 chiếc bật lửa ga; 01 điện thoại di động Nokia 1202 và số tiền 20.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 3559/C54(TT2) ngày 06/7/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận: Mẫu chất kết tinh màu trắng trong 01 gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,968 gam.

Tại Cơ quan điều tra bị can Nguyễn Như K khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/6/2018 K đi cùng Trần Văn A (tức X) sinh 1997 ở thôn 2, xã Y, huyện Khoái Châu đến thuê phòng số 301 nhà nghỉ H. Tại đây, Trần Văn A bảo K đến gặp anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1985 ở thôn Q, thị trấn M lấy ma túy

đá mang về để cùng sử dụng. Sau đó, K đến gặp và được anh G đưa cho 01 gói ma túy khi K trở về nhà nghỉ H thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra xác định: Trần Văn A và Nguyễn Văn G đều có mối quan hệ bạn bè với Nguyễn Như K nhưng ngày 28/6/2018 thì Trần Văn A không bảo K đi lấy ma túy về sử dụng, anh G cũng không đưa ma túy cho K. Việc Anh bảo K đi lấy ma túy và anh G đưa ma túy cho K theo lời khai của K thì không có tài liệu nào khác chứng minh ngoài lời khai của K. Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xem xét, xử lý đối với A và G.

Đối với anh Đỗ Quang C là chủ nhà nghỉ H, do không biết Nguyễn Như K tàng trữ trái phép ma túy nên không có căn cứ xác minh xử lý đối với anh C.

Đối với 03 ống nhựa có đường kính giống nhau 0,6 cm, trong đó 01 ống nhựa 25,5 cm, 01 ống nhựa dài 11,5 cm, 01 ống nhựa dài 7,5 cm; 01 nắp chai nhựa màu xanh đường kính 3cm; 01 ống hình trụ tròn rỗng giữa bằng thủy tinh đường kính 0,6 cm, dài 10 cm; 01 chiếc bật lửa ga và 01 điện thoại di động Nokia 1202 cùng số tiền 20.000 đồng xác định có liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Cáo trạng số: 64/CT-VKSKC ngày 10-10-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Như K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Như K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Như K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28-6-2018; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,802 gam Methamphetamine còn hoàn lại sau giám (mẫu vật được hoàn lại trong một phong bì niêm phong số 3559/C54 “TT2”) cùng 03 ống nhựa, 01 chiếc nắp chai nhựa, 01 chiếc ống hình trụ tròn rỗng giữa bằng thủy tinh, 01 chiếc bật lửa ga màu vàng; trả lại cho Nguyễn Như K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 (bên trong có gắn sim) và số tiền 20.000 đồng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với K.

Bị cáo Nguyễn Như K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 34-35); biên bản niêm phong (bút lục 36); kết luận giám định (bút lục 20); bản tự khai và lời khai của K (bút lục 63-82); lời khai của người làm chứng chị T, chị R, cháu U, anh C, chị I, anh Anh và anh G (bút lục 47-62) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 28-6-2018 tại Nhà nghỉ H của gia đình anh Đỗ Quang C ở thôn Ô, xã K, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Như K đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,968gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu và G an xã K phát hiện, bắt quả tang. Do vậy, hành vi của Nguyễn Như K đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Nguyễn Như K theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 64/CT-VKSKC ngày 10-10-2018 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân bị cáo đã từng bị Công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác và Hủy hoại tài sản nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật, lối sống buông thả.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Như K 0,968 gam Methamphetamine, sau khi gửi đi giám định trọng lượng còn hoàn lại: 0,802 gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, thu giữ 03 ống nhựa, 01 chiếc nắp chai nhựa, 01 chiếc ống hình trụ tròn rỗng giữa bằng T tinh, 01 chiếc bật lửa ga màu vàng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 (bên trong có gắn sim) đã thu giữ của K, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho Nguyễn Như K.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSKC ngày 10-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

(Số tiền 20.000đ, hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9004070.00000 ngày 24-9-2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Khoái Châu của Công an huyện Khoái Châu)

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Như K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Nguyễn Như K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Nguyễn Như K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28-6-2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Như K.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có 0,802 gam Methamphetamine còn hoàn lại sau giám định; 03 ống nhựa, 01 chiếc nắp chai nhựa, 01 chiếc ống hình trụ tròn rỗng giữa bằng thủy tinh, 01 chiếc bật lửa ga màu vàng.

- Trả lại cho Nguyễn Như K số tiền 20.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 (bên trong có gắn sim).

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSKC ngày 10-10-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu)

(Số tiền 20.000đ, hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9004070.00000 ngày 24-9-2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Khoái Châu của Công an huyện Khoái Châu)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Như K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12-11-2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo; UBND xã D;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

Phạm Văn Huân